

Bản án số: 112/2025/HS-ST
Ngày 29-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Hương - Thư ký, Tòa án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2025/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Nam Kh, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2007 (tính đến ngày phạm tội là 17 năm 04 tháng 01 ngày tuổi), tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Liễu Dinh, xã Tr, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Kh và con bà Nguyễn Thị V; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/02/2025; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Nam Kh: Ông Trần Văn Kh, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1983 (là bố mẹ bị cáo); nơi cư trú: Thôn Liễu Dinh, xã Tr, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Nam Kh: Bà Trần Thị Thúy, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bị hại:

- Anh Phạm Ngọc Th, sinh ngày 17/12/2007; địa chỉ: Thôn Xuân Đài, xã Tr, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Ngọc Th:* Ông Phạm Văn Thuần, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Diễm, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn

Xuân Đài, xã Tr, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng (là bố mẹ đẻ của bị hại); vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty cổ phần Vũ Gia; địa chỉ: Số 44 - 46 Trần Nhân Tông, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần Vũ Gia: Ông Nguyễn Việt D, sinh năm 1969, trợ lý Tổng giám đốc; địa chỉ: Số 8 K9, phường Bắc S, quận K, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2024, trên đường Quốc lộ 17B đoạn thuộc địa phận thôn 5, xã B, huyện An Dương (nay là phường Nam Sơn, quận An Dương), thành phố Hải Phòng, Trần Nam Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15D1-117.96 chở Phạm Ngọc Th, sinh năm 2007, trú tại thôn Xuân Đài, xã Tr, huyện An Lão theo hướng Hải Phòng đi Hải Dương đã va chạm với xe ô tô Taxi Vũ Gia biển kiểm soát 15E-001.87 do anh Nguyễn Văn Định, sinh năm 1987, trú tại thôn C, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng điều khiển đi chiều ngược lại. Hậu quả Kh và Th bị thương tích, 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn tại Km 33+100 Quốc lộ 17B thuộc địa phận xã Bắc Sơn, huyện An Dương; mặt đường trải nhựa nhẵn rộng 9m, có hai chiều đường xe chạy được phân định với nhau bằng vạch sơn màu vàng không liên tục ở giữa. Lấy mép đường và cây cột điện 1.3 bên phải chiều Hải Dương đi Hải Phòng làm mép đường chuẩn và làm điểm mốc. Trên mặt đường có vết cày xước dài 26m không liên tục, điểm đầu cách mép đường chuẩn 6,26m, điểm cuối trùng với giá đỡ chân bên trái xe mô tô người điều khiển với mặt đường cách mép đường chuẩn 2,9m. Từ điểm đầu dấu vết đo song song với trục đường về phía Hải Phòng đến điểm vuông góc với điểm mốc là 8,4m. Vết máu kích thước trong diện (0,7x 0,5)m trên chiều đường Hải Dương đi Hải Phòng. Điểm gần nhất cách mép đường chuẩn 2,25m. Cạnh điểm mốc có lối mở đi Quốc lộ 10, phía trước bên trái có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên cách điểm mốc 110m.

Xe mô tô 15D1-117.96 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường chiều Hải Dương đi Hải Phòng. Xe ô tô 15E-001.87 đỗ trên mặt đường chiều Hải Dương đi Hải Phòng, trục trước bên phải trùng với mép đường chuẩn, trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 0,24m.

Khám các phương tiện: Xe mô tô 15D1-117.96 chắn bùn phía trước bên trái có vết mài bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá kích thước (2x1)cm; ốp nhựa đầu xe bên trái có vết mài xước bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá mất sơn kích thước trong diện (4 x7)cm; yếm xe phía trước bên trái có vết mài xước kích thước (3 x 1,5)cm; ốp nhựa phía sau bên trái có vết mài trong diện (7x3)cm; giá đỡ chân phía trước bị cong gập, biến dạng. Xe ô tô 15E- 001.87 phần cản phía trước đầu xe bên trái bị nứt vỡ kích thước trong diện (25x11)cm, phần nhựa ở gầm xe

bên trái bị bung bật khỏi vị trí lắp ráp, phần nhựa chắn bùn bánh phía trước bên trái bị bung, rời khỏi vị trí lắp ráp.

Kết luận giám định số 3189/KL-KTHS ngày 30/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Các dấu vết mài vệt nhựa ở mặt ngoài ốp nhựa đầu xe bên trái; mài vệt, dập rách nhựa ở đầu ngoài tay lái bên trái; mài trượt xước nhựa mặt sơn màu vàng ở mặt ngoài đầu ốp chắn bùn bánh trước bên trái... ở trên xe mô tô mang biển kiểm soát 15D1 - 117.96 có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết được hình thành khi xe đổ nghiêng bên trái và chạm với mặt đường và trượt trên mặt đường. Không đủ căn cứ xác định dấu vết va chạm giữa xe ô tô mang biển kiểm soát 15E - 001.87 với xe mô tô mang biển kiểm soát 15D1 - 117.96. Không đủ căn cứ xác định tốc độ của xe ô tô mang biển kiểm soát 15E - 001.87 và xe mô tô mang biển kiểm soát 15D1 - 117.96 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 39/2025/KLTgTHS-TTPYHP ngày 12/02/2025 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Phạm Ngọc Th qua hồ sơ là: 73%.

Kết luận giám định số 27/2025/KLTgTHS-TTPYHP ngày 16/01/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Nam Kh qua hồ sơ là: 18% .

Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 27/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận An Dương, kết luận: Chi phí sửa chữa khắc phục tổn thất của xe ô tô biển kiểm soát 15E - 001.87 là: 3.300.000đồng; của xe mô tô biển kiểm soát 15D1 - 117.96 là: 950.000đồng.

Kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy của Trần Nam Kh và Trần Văn Định ngay sau khi xảy ra tai nạn: Không có Ethanol và âm tính với các chất ma túy.

Quá trình điều tra Trần Nam Kh, khai nhận: Trưa ngày 29/9/2024, Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15D1-117.96 chở Phạm Ngọc Th còn Đặng Văn Tú điều khiển xe mô tô chở anh Cao Bảo Ngọc (cả 04 đều trú tại xã Tr, huyện An Lão), đi từ Công viên An Dương để về nhà. Khi đến đoạn đường Quốc lộ 17B gần gầm cầu Rế 2 hướng Hải Phòng đi Hải Dương, xe của Kh đi với tốc độ 50 đến 60 km/h, do xe của Tú đi chậm hơn nên Kh quay đầu lại sang trái để gọi (mục đích 02 xe đi cùng nhau để nói chuyện), đồng thời phanh gấp để chờ thì đầu xe bị gập lại đổ xuống đường, người và xe bị trượt trên mặt đường văng sang làn của xe đi ngược chiều và vào xe ô tô taxi 15E-001.87 do anh Nguyễn Văn Định điều khiển gây tai nạn. Hậu quả Kh và Th bị thương được đưa đi cấp cứu, 02 phương tiện hư hỏng.

Bản Cáo trạng số 95/CT-VKSAD ngày 14/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Nam Kh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần Nam Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Trần Nam Kh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 65, 91, 101 Bộ luật Hình sự, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Trần Nam Kh từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 27 (hai mươi bảy) tháng, tính từ ngày tuyên án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Trần Nam Kh trình bày căn cứ pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận An Dương đưa ra tại phiên toà. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, nhận thức, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại, người làm chứng, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Kết luận giám định số 3189/KL-KTHS ngày 30/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 27/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận An Dương và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2024, trên đường Quốc lộ 17B đoạn thuộc địa phận

thôn 5, xã Bắc Sơn, huyện An Dương (nay là phường Nam Sơn, quận An Dương), thành phố Hải Phòng, Trần Nam Kh không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15D1-117.96 chở Phạm Ngọc Th, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ khi gặp biển cảnh báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*” không giảm tốc độ đến mức an toàn mà tiếp tục điều khiển xe với tốc độ cao (50-60 km/h), sau đó quay đầu lại gọi xe đi phía sau đồng thời phanh gấp (hành vi gây mất trật tự an toàn giao thông) làm xe đổ xuống trượt trên mặt đường vắng sang làn của xe đi ngược chiều và vào xe ô tô taxi 15E-001.87 gây tai nạn. Hậu quả làm anh Th bị tổn thương cơ thể 73%, Kh bị tổn thương cơ thể 18%; 02 xe bị thiệt hại 4.250.000đồng. Hành vi của Trần Nam Kh đã vi phạm khoản 1 Điều 11, điểm e khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, đã xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội trên là có căn cứ.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của người khác nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự

[6] Xét về lỗi: Căn cứ vào tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập cho thấy, khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15D1-117.96 chở Phạm Ngọc Th không có giấy phép lái xe, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ gây tai nạn. Đối với bị hại Phạm Ngọc Th đã tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 15D1-117.96 của anh Phạm Văn Thuận sau đó giao xe cho Trần Nam Kh điều khiển gây tai nạn. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo và bị hại đều là người có lỗi nhưng bị cáo là người có lỗi chính trong vụ án.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội

đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, hiện đang còn đi học. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi cần xem xét đến nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các điều 91, 101 Bộ luật Hình sự. Các điều 124, 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Nam Kh, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

[9] Trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình Trần Nam Kh đã bồi thường cho anh Phạm Ngọc Th số tiền 40.000.000đồng, gia đình anh Th không yêu cầu bồi thường gì thêm. Công ty cổ phần Vũ Gia không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 15E - 001.87 nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty cổ phần Vũ Gia xe ô tô biển kiểm soát 15E - 001.87 và giấy tờ liên quan; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 300238002378 mang tên Nguyễn Văn Định đã trả lại cho anh Định; xe mô tô biển kiểm soát 15D1 - 117.96 và giấy đăng ký xe là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn Thuận (bố của Th), Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thuận. Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Trong vụ án này, Nguyễn Văn Định điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15E-001.87 tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, tai nạn giao thông xảy ra thuộc sự kiện bất ngờ, vì vậy Nguyễn Văn Định không phạm tội. Phạm Ngọc Th là người dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế đã tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 15D1-117.96 của anh Phạm Văn Thuận sau đó giao xe cho Trần Nam Kh điều khiển gây tai nạn làm Th bị tổn thương 73% sức khỏe, vì vậy Th không phạm tội Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, 91, 101 Bộ luật Hình sự; các điều 124, 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên.

Tuyên bố Trần Nam Kh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nam Kh 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo 27 (hai mươi bảy) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Nam Kh cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Tố tụng hình sự.

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

- Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Nam Kh.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Trần Nam Kh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Công ty cổ phần Vũ Gia có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại Phạm Ngọc Th vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận An Dương;
- Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương